

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2021/HS-ST
Ngày: 28-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH-TỈNH BÌNH THUẬN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Bà Lại Thị Mỹ Tâm

2.Ông Bá Đình Tâm

-Thư ký phiên tòa: Bà mai Thị Chiêm Vân–Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Phước– Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2021/TLHS-ST ngày 11 tháng 5 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 38/2021/HSST-QĐ ngày 24 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lương Vĩnh L, sinh 1995, tại tỉnh Bình Thuận; hộ khẩu thường trú:Thôn SN, xã SL, huyện BB, tỉnh Bình Thuận; nơi cư trú hiện nay: Thôn SN, xã SL, huyện BB, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 6/12;dân tộc:Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không;quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Tồi T, sinh năm 1942(chết) và con bà Hoàng Thị L, sinh năm 1955; tiền án: Không; tiền sự: Không. nhân thân: Ngày 30/7/2020 bị cáo cùng Bùi Quang Th thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của công ty Phan Đình đang điều tra xử lý.Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú (vắng mặt tại phiên tòa có đơn xin xử vắng mặt)

- Người bị hại:Võ Thành L, sinh năm 1977(vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố LH, thị trấn LS, huyện BB, tỉnh Bình Thuận.

- Người làm chứng: 1/Võ Thị Kim H, sinh năm 1999(vắng mặt)

2/Võ Thành Đ, sinh năm 2004(vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: Khu phố LH, thị trấn LS, huyện BB, tỉnh Bình Thuận

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 24/8/2020, Lương Vĩnh L từ nhà xuống LS mua ma túy sử dụng, sau khi sử dụng xong ma túy, Lương Vĩnh L đi bộ dọc Quốc lộ 1A tìm tài sản trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Khi đi ngang qua nhà của ông Võ Thành L nhìn vào sân nhà thấy có chiếc xe mô tô biển số 86Y1-6792 dựng trong sân nhà có cắm sẵn chìa khóa xe, nhà không đóng cổng nên Lương Vĩnh L vào trong sân dắt xe ra khỏi sân nhà mở khóa xe nổ máy điều khiển chạy hướng Quốc lộ 1A về SL. Khi Lương Vĩnh L dắt xe của ông Võ Thành L đi ra, Võ Thành Đ nhà kế bên phát hiện có qua báo chị Võ Thị Kim H xem có phải bị mất xe không nên Võ Thị Kim H điện thoại ông L và biết mất xe nên đi tìm, đến đoạn khu phố LB, thị trấn LS phát hiện xe mô tô của ông L va chạm xe mô tô biển số 60F1-47223 do ông Hồ Thế Huỳnh điều khiển nên báo Công an thị trấn LS. Công an thị trấn LS làm việc với Lương Vĩnh L và L thừa nhận hành vi trộm cắp xe của ông Võ Thành L.

Tại bản kết luận định giá số 80/2020/HĐ ĐG-TTHS ngày 02/12/2020, xe hiệu Honda loại nữ màu đen xám, số máy C12E-1667410, số khung 120X9Y104247, mua tháng 02 năm 2009, giá 11.200.000 đồng, tỷ lệ sử dụng còn lại 30%, thành tiền 3.360.000đ (Ba triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng).

Tang vật chứng vụ án: + Chiếc xe mô tô Biển số xe mô tô 86Y1-6792 cơ quan điều tra đã giao trả lại cho Võ Thành L.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Võ Thành L nhận lại xe không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại cáo trạng số 51/CT -VKSBB ngày 10/5/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình truy tố bị cáo Lương Vĩnh L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện VKS thực hành quyền công tố sau khi phân tích hành vi tính chất phạm tội giữ nguyên truy tố bị cáo Lương Vĩnh L theo tội danh và điều, khoản mà Viện kiểm sát truy tố, áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, chưa có tiền án, tiền sự quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Lương Vĩnh L từ 06-09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Hình phạt bổ sung: không; Về xử lý tang vật chứng vụ án: Không; Về trách nhiệm dân sự: không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Bình, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử đánh giá các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp và đúng pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay vắng mặt bị cáo do có đơn xin xử vắng mặt và bị hại Võ Thành L, người làm chứng Võ Thành Đ, Võ Thị Kim H nhưng Hội đồng xét xử xử vắng mặt bị cáo, bị hại và người làm chứng là phù hợp quy định tại Điều 290, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015(BLTTHS)

[2] *Căn cứ buộc tội*: Tại phiên tòa hôm nay, sau khi đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình công bố bản cáo trạng, Hội đồng xét xử công bố lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị hại Võ Thành L (Bút lục 34-39) và những người làm chứng Võ Thị Kim H, Võ Thành Đ, Hồ Thế Huỳnh tại các bút lục 55-57, 58 và 60, đơn báo mất tài sản ngày 24/8/2020 Bút lục 34, kết luận định giá tài sản số 80/2020/HĐ ĐG-TTHS ngày 02/12/2020. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lương Vĩnh L thực hiện hành vi lén lút vào sân nhà ông Võ Thành L dắt xe mô tô biển số 86Y1-6792 ra sân mở khóa và điều khiển chạy đi mục đích chiếm đoạt để bán lấy tiền tiêu xài nhưng bị phát hiện L đang trên đường tẩu thoát. Giá trị tài sản 3.360.000 (Ba triệu ba trăm sáu mươi nghìn) đồng đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] *Về nhận thức hành vi, tính chất phạm tội* Bị cáo lợi dụng bị hại sơ hở để tài sản không người trông coi nên đã lén lút lấy trộm tài sản là xe máy của ông Võ Thành L. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân. Bị cáo nhận thức được tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ nhưng do bị cáo tham lam, lười lao động, bị cáo muốn có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Tội phạm bị cáo gây ra tuy ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương và làm cho người dân không an tâm lao động sản xuất. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã bị phát hiện hành vi vi phạm pháp luật chưa xử lý lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật nên Hội đồng xét xử cần xử bị cáo mức án nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và cũng răn đe phòng ngừa tội phạm chung tại địa phương.

[4] *Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

+ Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

+ Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lương Vĩnh L có đơn xin xử vắng mặt do bệnh không đi lại được, xét các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] *Đối với tranh luận và lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa*: Do tại phiên tòa bị cáo có đơn xin vắng mặt, bị hại vắng mặt nên không ai tranh luận gì

về luận tội của đại diện Viện kiểm sát.Hội đồng xét xử xem xét theo quy định pháp luật.

[6]Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về áp dụng điều luật, tội danh, mức hình phạt, tình tiết giảm nhẹ cũng như biện pháp tư pháp đối với bị cáo Lương Vĩnh L là phù hợp nghĩ nên chấp nhận.

[7]*Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại Võ Thành L nhận lại tài sản không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[8] *Về xử lý vật chứng*: Đối với chiếc xe máy biển số 86Y16297 Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại Võ Thành L nên không xem xét.

[9]*Về án phí*: Bị cáo Lương Vĩnh L phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326 của UBTVQH 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu,miễn, giảm,thu,nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: -Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

-Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

-Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lương Vĩnh L phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt: Bị cáo Lương Vĩnh L 06 (Sáu) tháng tù;Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Xử buộc: Bị cáo Lương Vĩnh L phải nộp 200.000đ tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, vắng mặt bị cáo, bị hại tại phiên tòa, bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận :

- Bị cáo
- Bị hại
- VKS huyện Bắc Bình;
- Công an huyện Bắc Bình
- THA
- Lưu H/s VA.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Thảo

